

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 19/2023/DS-ST
Ngày: 26/4/2023
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Đài.
Ông Đặng Quang Hoạch.
- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Hữu Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 399/2022/TLST-DS ngày 12/12/2022 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-DS ngày 17/3/2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 191/2023/QĐST-DS ngày 07/4/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:** Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng V.
Trụ sở: Tầng 2 tòa nhà R – Số 9 Đoàn Văn B, phường 13, quận 4, Tp. H.
Đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Hoàng V, sinh năm: 1987, địa chỉ: Tầng 2 tòa nhà R – Số 9 Đoàn Văn B, phường 13, quận 4, Tp. H (văn bản ủy quyền ngày 05/4/2023).
- Bị đơn: Anh Nguyễn Nhật T, sinh năm: 1990.
Địa chỉ: 4/1, ấp H, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai.
(các đương sự vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo bản tự khai và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ - Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V (gọi tắt là công ty tài chính) và anh Nguyễn Nhật T đã ký hợp đồng tín dụng số 20190302-0000059 ngày 27/02/2019 vay số tiền 42.200.000 đồng với lãi suất 3.92%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo

thỏa thuận trong hợp đồng anh T có trách nhiệm thanh toán số tiền 66.854.609 đồng (bao gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong 24 tháng, 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 2.743.965 đồng tháng cuối cùng 3.743.414 đồng. Bắt đầu từ ngày 7/4/2019.

Quá trình thực hiện hợp đồng, anh T đã trả được số tiền 19.292.000 đồng. Đến ngày 15/10/2019, anh T không trả thêm bất cứ khoản nào cho Công ty. Nên Công ty tài chính khởi kiện yêu cầu anh T phải thanh toán số tiền nợ tính đến ngày 08/3/2021 là: 47.562.609 đồng, trong đó:

Nợ gốc: 34.121.332 đồng.

Nợ lãi: 13.441.277 đồng.

Ngày 06/4/2023, đại diện theo ủy quyền của công ty tài chính có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh Nguyễn Nhật T vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên không có ý kiến.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện phát biểu ý kiến:

Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thủ tục hòa giải, thời hạn chuẩn bị xét xử, quyết định xét xử, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng; việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng được Tòa án thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đơn khởi kiện của Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V là có cơ sở nên đề nghị chấp nhận. Về án phí: Anh T phải nộp án phí theo quy định; hoàn trả tạm ứng án phí cho Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Nhật T, sinh năm: 1990, địa chỉ: 4/1, ấp H, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai phải trả số tiền nợ tính đến ngày 08/3/2021: 47.562.609 đồng (trong đó, nợ gốc là 34.121.332 đồng, nợ lãi là 13.441.277 đồng) nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án có quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn nộp đơn đúng trình tự thủ tục.

Đại diện theo ủy quyền của công ty tài chính có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự đề tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về yêu cầu khởi kiện:

Theo hợp đồng tín dụng số 20190302-0000059 ngày 27/02/2019 ký giữa Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V với anh Nguyễn Nhật T thể hiện anh T có vay của công ty tài chính số tiền 42.200.000 đồng với lãi suất 3.92%/tháng để tiêu dùng cá nhân, thời hạn trong 24 tháng, 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 2.743.965 đồng tháng cuối cùng 3.743.414 đồng. Bắt đầu từ ngày 07/4/2019.

Như vậy, Hợp đồng tín dụng được lập thành văn bản, mục đích và nội dung các thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, có hình thức và nội dung phù hợp với các quy định tại Điều 116, 117, 118, 119 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh T đã trả 07 lần với số tiền 19.292.000 đồng bao gồm cả lãi và gốc thể hiện anh đồng ý với các điều khoản hợp đồng tín dụng đã ký với công ty tài chính. Nhưng từ sau ngày 15/10/2019, anh T vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho công ty tài chính; bên cạnh đó, trong quá trình giải quyết vụ án, nhiều lần Tòa án triệu tập nhưng anh T không có mặt và cũng không cung cấp được tài liệu chứng cứ về việc trả tiền nợ tiếp tục như thế nào.

Từ những căn cứ trên xét thấy đơn khởi kiện của công ty tài chính là có cơ sở nên chấp nhận, buộc anh T phải trả cho công ty tài chính tổng số tiền nợ tính đến ngày 08/3/2021 là: 47.562.609 đồng, trong đó: Nợ gốc là 34.121.332 đồng, nợ lãi là 13.441.277 đồng.

[4] Về án phí: Anh T phải chịu án phí theo quy định. Hoàn trả tạm ứng án phí cho công ty tài chính.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 95, 146, 227, 228, 266, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 116, 117, 118, 119, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” với anh Nguyễn Nhật T.

2. Anh Nguyễn Nhật T phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V số tiền nợ tính đến ngày 08/3/2021 là: 47.562.609 đồng, trong đó: Nợ gốc là 34.121.332 đồng và nợ lãi là 13.441.277 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án chưa thanh toán tiền cấp dưỡng hàng tháng, thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Nhật T phải chịu án phí sơ thẩm là 2.278.000 đồng.

Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí 1.190.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 002128 ngày 06/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom.

4. Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Trảng Bom;
- THADS huyện Trảng Bom;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Đương sự;
- Lưu (HS, VP).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương